

Số: 21/2021/QĐST-KDTM

Cầu Giấy, ngày 22 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thế Kỳ

Ông Nguyễn Văn Đông

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 91/TLST-KDTM ngày 26 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH xây dựng và đầu tư thương mại H

Trụ sở: số 22, tổ 8 phường H, quận M, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Văn C - Chức vụ: Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Công ty Luật TNHH M; Địa chỉ: BT16A3-12, Làng V khu đô thị mới M, phường M, quận H, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Hồng S – Chức vụ: Giám đốc.

Ủy quyền lại cho: Ông Lê Ngọc T và ông Nguyễn Anh Đ

(Theo giấy ủy quyền ngày 25/5/2020 và Quyết định phân công giải quyết công việc số 03/QĐ-SLC ngày 26/10/2020 của Công ty Luật M)

- Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp B

Trụ sở: Ngõ 219 đường T, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Đức A - Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Thúy H (Theo giấy ủy quyền ngày 22/3/2021)

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Xác định Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp B còn nợ Công ty TNHH xây dựng và đầu tư thương mại H theo Hợp đồng mua bán số 03A.10.1/2018/HĐMB/BA-HT ký ngày 10/1/2018; Hợp đồng mua bán số 0203A./2018/HĐMB/BA-HT ký ngày 02/3/2018; Hợp đồng kinh tế số 06.06/2018/HĐMB/BA-HT ký ngày 06/6/2018; Hợp đồng nguyên tắc số 15.12/HĐNT/2018/HT-BA ký ngày 15/12/2018 là: **595.948.500 đồng** (Năm trăm chín mươi lăm triệu, chín trăm bốn mươi tám nghìn, năm trăm đồng)

2. Hai bên cùng thống nhất thời hạn thanh toán khoản nợ như sau:

- Chậm nhất ngày 30/04/2021 Công ty Cổ phần đầu tư và xây lắp B sẽ thanh toán cho Công ty TNHH xây dựng và đầu tư thương mại H số tiền là **200.000.000 đồng** (Hai trăm triệu đồng);

- Chậm nhất ngày 02/09/2021 Công ty Cổ phần đầu tư và xây lắp B sẽ thanh toán cho Công ty TNHH xây dựng và đầu tư thương mại H số tiền còn lại là: **395.948.500 đồng** (Ba trăm chín mươi lăm triệu, chín trăm bốn mươi tám nghìn, năm trăm đồng).

3. Công ty TNHH xây dựng và đầu tư thương mại H đồng ý miễn toàn bộ tiền lãi là: **301.893.154 đồng** (Ba trăm linh một triệu, tám trăm chín mươi ba nghìn, một trăm năm mươi bốn đồng) phát sinh từ khoản nợ gốc với điều kiện Công ty Cổ phần đầu tư và xây lắp B thực hiện đúng lộ trình thanh toán như cam kết nêu trên.

4. Trường hợp Công ty Cổ phần đầu tư và xây lắp B vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào như cam kết nêu trên, Công ty TNHH xây dựng và đầu tư thương mại H có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thi hành đối với toàn bộ khoản tiền nợ gốc còn lại chưa thanh toán và số tiền lãi đã miễn.

4. Án phí KDTMST: Hai bên thỏa thuận Công ty Cổ phần đầu tư và xây lắp B và Công ty TNHH xây dựng và đầu tư thương mại H mỗi bên chịu 50% án phí tương ứng với số tiền là 6.959.485 đồng (Sáu triệu chín trăm năm mươi chín nghìn bốn trăm tám mươi lăm đồng). Xác nhận Công ty TNHH xây dựng và đầu tư thương mại H đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 34.000.000 đồng (Ba mươi tư

triệu đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003954 ngày 22/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay được trả lại số tiền 27.040.515 đồng (Hai mươi bảy triệu không trăm bốn mươi nghìn năm trăm mười lăm nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Thu Hằng